


Số: ~~473~~/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày ~~05~~ tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bố trí nguồn kinh phí để hỗ trợ người dân gặp khó khăn
do đại dịch Covid-19 (đợt 25)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

 Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2020;

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 1336-TB/TU ngày 29/4/2020;

Căn cứ Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 05/5/2020 của UBND tỉnh về việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 1755/STC-NS ngày 30/7/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bố trí nguồn kinh phí để hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (đợt 25) trên địa bàn tỉnh, như sau:

1. Tổng kinh phí hỗ trợ: 61 triệu đồng, trong đó:

a) Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm: 8 triệu đồng.

b) Người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp: 53 triệu đồng.

(Chi tiết đối tượng và kinh phí hỗ trợ như các Quyết định của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: số 239/QĐ-SLĐTBXH ngày 20/7/2020, số 246/QĐ-SLĐTBXH và số 247/QĐ-SLĐTBXH ngày 28/7/2020).

2. Nguồn kinh phí thực hiện: từ nguồn cải cách tiền lương của huyện năm 2020.

(Chi tiết như Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu, trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

2. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm về đối tượng được hỗ trợ theo quy định, hướng dẫn, giám sát, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra và kịp thời xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện; thường xuyên theo dõi và báo cáo UBND tỉnh.

3. UBND các huyện: Bình Sơn, Sơn Tây, Minh Long

a) Sử dụng nguồn cải cách tiền lương của huyện năm 2020 theo quy định tại Điều 1 Quyết định này.

b) Theo dõi, chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện hỗ trợ đảm bảo đúng đối tượng, công khai, minh bạch, tránh trùng lặp đối tượng theo quy định tại Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 05/5/2020 của UBND tỉnh.

c) Quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thanh, quyết toán theo quy định; báo cáo kết quả thực hiện (có xác nhận của Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch) gửi về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động – Thương binh và Xã hội; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND các huyện: Bình Sơn, Sơn Tây và Minh Long; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(VX), TH, KT, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{lmc411}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Dũng

PHỤ LỤC

Hỗ trợ người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 (đợt 25)

(Kèm theo Quyết định số 473 /QĐ-UBND ngày 05 /8/2020 của UBND tỉnh)

ĐVT: triệu đồng

TT	Đơn vị	Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm		Người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp		Tổng kinh phí thực hiện hỗ trợ (sử dụng nguồn cải cách tiền lương của huyện năm 2020)	Ghi chú
		Đối tượng (người)	Kinh phí	Đối tượng (người)	Kinh phí		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Huyện Bình Sơn			52	52	52	
2	Huyện Sơn Tây			1	1	1	
3	Huyện Minh Long	8	8			8	
	TỔNG CỘNG	8	8	53	53	61	